

## **D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN I. Lĩnh vực phát triển nông thôn**

### **1. Thủ tục hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu cho hợp tác xã thành lập mới.**

#### **a) Trình tự thực hiện (Điều 4 Quyết định 26/2015/QĐ-UBND):**

- Bước 1: Các hợp tác xã có nhu cầu hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân quận - huyện nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: trong các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút).

- Bước 2: UBND quận, huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ, cấp Giấy biên nhận cho người nộp; nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì cán bộ hướng dẫn, giải thích để người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3: Xem xét, giải quyết hồ sơ

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của hợp tác xã, Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức thẩm định hồ sơ và ban hành Quyết định phê duyệt hỗ trợ (nếu hợp tác xã đủ điều kiện để được hỗ trợ) hoặc văn bản không chấp thuận hỗ trợ nêu rõ lý do (nếu hợp tác xã không đủ điều kiện để nhận hỗ trợ).

+ Bước 4: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định phê duyệt hỗ trợ, Ủy ban nhân dân quận - huyện tiến hành thủ tục cấp phát một lần kinh phí hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu cho hợp tác xã.

Trong thời hạn 90 ngày làm việc kể từ ngày được cấp phát kinh phí hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu, hợp tác xã có trách nhiệm gửi hóa đơn, chứng từ quyết toán cho Ủy ban nhân dân quận - huyện.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại trụ sở của UBND quận, huyện.

#### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Bản chính Bản Đăng ký hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu (theo mẫu);

+ Bản chính Bản kê cơ sở vật chất ban đầu cần hỗ trợ (nêu cụ thể tên các cơ sở vật chất ban đầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 của Quyết định 26/2015/QĐ-UBND, số lượng và kinh phí cần hỗ trợ);

+ Bản sao (kèm bản chính để đối chiếu) Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** Mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (không bao gồm thời gian tiến hành thủ tục cấp phát kinh phí hỗ trợ và thời gian gửi hóa đơn, chứng từ quyết toán).

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các hợp tác xã đăng ký ngành nghề hoạt động thuộc những lĩnh vực sau đây:

- Sản xuất nông nghiệp: Trồng trọt (rau, dưa hấu, nấm các loại, hoa - cây kiểng, hoa lài, cây ăn trái chuyên canh, cây thức ăn chăn nuôi và cây công nghiệp); chăn nuôi (bò sữa, bò thịt, heo, thỏ, trùn, dê); nuôi trồng thủy sản (tôm, cá, nghêu, sò, hào, vẹm, cua, lươn, ếch, baba, cá cảnh); lâm nghiệp (ươm giống cây lâm nghiệp, cá sấu, trăn, rắn, nhím); diêm nghiệp và một số ngành nghề sản xuất nông nghiệp đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ngành nghề nông thôn: Sản xuất tiêu, thủ công nghiệp ở nông thôn, gồm: chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản; sản xuất vật liệu xây dựng, đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, cơ khí nhỏ ở nông thôn; xử lý, chế biến nguyên vật liệu phục vụ sản xuất ngành nghề nông thôn. Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ. Xây dựng, vận tải trong nội bộ xã, liên xã.

- Dịch vụ phục vụ nông nghiệp: Dịch vụ cung ứng vật tư, nguyên liệu đầu vào, giống cây - con; dịch vụ làm đất, bơm tưới; dịch vụ thú y, bảo vệ thực vật; dịch vụ tư vấn kỹ thuật; sơ chế biến và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp.

- Dịch vụ phục vụ ngành nghề nông thôn: Dịch vụ cung ứng vật tư, nguyên liệu đầu vào, trang thiết bị sản xuất; dịch vụ tư vấn kỹ thuật, thiết kế mẫu mã sản phẩm; tiêu thụ sản phẩm.

- Dịch vụ tư vấn, thiết kế và thi công sân vườn; cung cấp bon sai; chăm sóc hoa - cây kiểng.

- Dịch vụ du lịch sinh thái nhà vườn, nghỉ dưỡng.

- Dịch vụ cung cấp nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn.

- Dịch vụ tín dụng nông thôn.

- Các dịch vụ khác phục vụ sản xuất và đời sống dân cư nông thôn.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân quận, huyện.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt hồ trợ hoặc văn bản không chấp thuận hồ trợ nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đăng ký hồ trợ cơ sở vật chất ban đầu (Phụ lục).

**i) Phí, lệ phí:** Không có.

**k) Yêu cầu và điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

1. Điều kiện áp dụng: Các hợp tác xã được hồ trợ cơ sở vật chất ban đầu phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với các ngành nghề thuộc những lĩnh vực đã nêu trên.

b) Thời điểm đăng ký lần đầu ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hợp tác xã được xem xét hồ trợ là từ ngày 24 tháng 8 năm 2010 cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Thời gian áp dụng: Thời gian thực hiện thủ tục hồ trợ cơ sở vật chất ban đầu theo Quyết định này được tính từ ngày Quyết định có hiệu lực đến ngày 31 tháng 12 năm 2020.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 08/6/2015 của UBND thành phố Hồ Chí Minh quy định ban hành chính sách hồ trợ cơ sở vật chất ban đầu cho các hợp tác xã nông nghiệp - dịch vụ thành lập mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2015 - 2020.

**PHỤ LỤC**

**MẪU BẢN ĐĂNG KÝ HỖ TRỢ CƠ SỞ VẬT CHẤT BAN ĐẦU**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND 08 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày..... tháng..... năm.....

**BẢN ĐĂNG KÝ HỖ TRỢ CƠ SỞ VẬT CHẤT BAN ĐẦU**

**Kính gửi:** Ủy ban nhân dân quận/huyện:.....

Họ tên (cá nhân hoặc đại diện tổ chức):..... chức vụ:.....

Tên Hợp tác xã:.....

Ngành nghề:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Năm thành lập:.....

Sau khi nghiên cứu Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu cho các hợp tác xã nông nghiệp - dịch vụ thành lập mới trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2015 - 2020.

Nay tôi đại diện Hợp tác xã..... làm đơn này kính trình Ủy ban nhân dân quận/huyện xem xét giải quyết cho Hợp tác xã được hỗ trợ theo Quyết định số..... /2015/QĐ-UBND ngày .... tháng .... năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (kèm bảng báo giá cơ sở vật chất có nhu cầu được nhận hỗ trợ).

Hợp tác xã..... cam kết sử dụng số tiền hỗ trợ đúng mục đích, quy định. Hợp tác xã hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm sai quy định./.

**Đại diện Hợp tác xã**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)